

Số: 07/2023/QĐST-DS

G, ngày 24 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công H và ông Phan Duy Th

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69 /2023/TLST-DS ngày 04/7/2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1964;

Ông Trần Đức Th, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã NT, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Chu Thị Út Q, sinh năm 1990; địa chỉ: Phòng 104 A6, tập thể NĐ, NĐ, Đống Đa, Hà Nội.

- *Bị đơn:* Ông Vũ Xuân Nh, sinh năm 1959;

Bà Kim Thị N, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Nhân Th, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Vũ Xuân Nh, bà Kim Thị N cùng có nghĩa vụ trả ông Trần Đức Th và bà Trần Thị L số tiền vay là 925.000.000đ (Chín trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Phương thức trả nợ như sau: Mỗi tháng ông Nh, bà N trả ông Th, bà L số tiền là 03(ba) triệu đồng vào ngày 01 đến 05 hàng tháng dương lịch. Thời gian trả từ ngày 01/9/2023 đến khi hết khoản nợ 925 triệu đồng.

Nêu ông Vũ Xuân Nh, bà Kim Thị N không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo phương thức trả nợ nêu trên mà vi phạm một trong bất kỳ tháng nào thì bà Trần Thị L và ông Trần Đức Th có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thi hành quyết định này.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa

vụ trả tiền nên bị đơn không phải chịu lãi suất chậm trả tiền theo quy tại điều 357 và 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2.2. Án phí: Ông Vũ Xuân Nh và bà Kim Thị N phải chịu 39.750.000 đồng (Ba mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên ông Nh, bà N là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí có xác nhận của địa phương nên miễn khoản tiền án phí nêu trên cho ông Nh, bà N.

Trả lại bà Trần Thị L và ông Trần Đức Th số tiền tạm ứng án phí là 42.195.000đồng (Bốn mươi hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số 0007214 ngày 04/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKS và THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Vũ Thị Minh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

